

MARKET INSIGHTS REPORTS

24.07.2025

**DÒNG TIỀN LUÂN CHUYỂN SANG NHÓM
CỔ PHIẾU GIAO DỊCH QUANH MA(200)**



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Sự mong manh tới từ giao dịch họ VINCOM
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Nguồn cung đắt hiếm trên thế giới
Người trẻ không có giáo dục và việc làm đang tăng cao ở các nước G7
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	374
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	184
Số cổ phiếu giảm giá	131
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	59

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	242
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	96
Số cổ phiếu giảm giá	79
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	67

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	405
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	183
Số cổ phiếu giảm giá	118
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	104

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	164,790.78	149,989.22	14,801.56
% KL toàn thị trường	11.18%	10.17%	
Giá trị	5,104,868	5,305,747	(200,879)
% GT toàn thị trường	13.86%	14.41%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	3,480.36	5,342.55	(1,862.19)
% KL toàn thị trường	11.18%	10.17%	
Giá trị	63,345	112,900	(49,555)
% GT toàn thị trường	2.47%	4.40%	

UPCOM

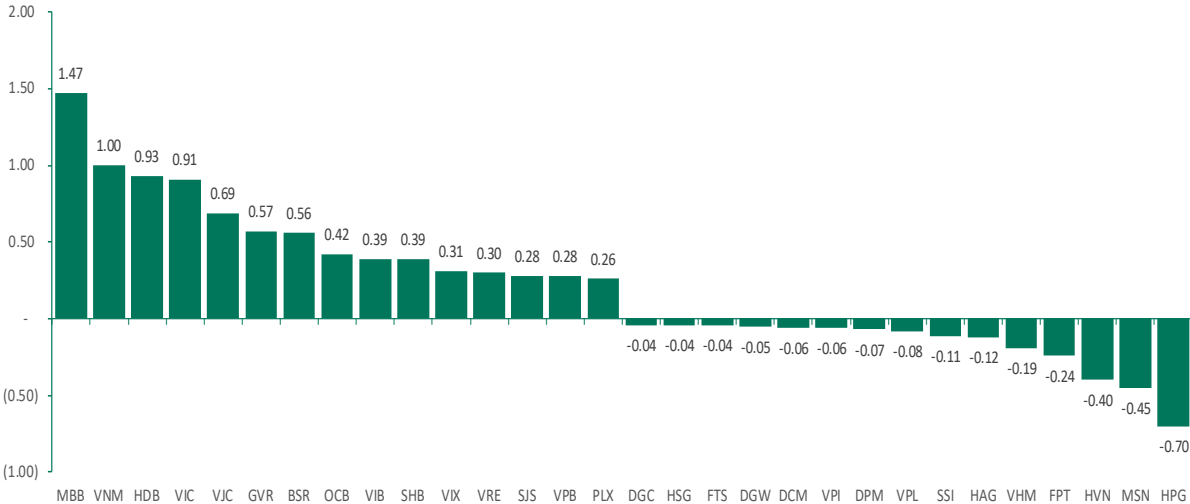
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	697.15	1,164.92	(467.77)
% KL toàn thị trường	0.96%	1.60%	
Giá trị	15,936	108,074	(92,137)
% GT toàn thị trường	1.67%	11.32%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	8,710,200	62,100	0 (0%)	10.28	2.53	6,038	518,887
2	VIC	6,030,600	116,000	1,000 (0.87%)	41.30	2.82	2,809	449,916
3	VHM	8,027,000	92,000	-200 (-0.22%)	11.95	1.69	7,696	377,882
4	BID	10,953,100	38,850	150 (0.39%)	9.43	1.75	4,122	272,780
5	TCB	19,279,700	35,050	50 (0.14%)	11.40	1.53	3,075	247,623
6	CTG	5,070,900	45,700	50 (0.11%)	9.51	1.59	4,805	245,409
7	HPG	51,907,400	26,000	-400 (-1.52%)	13.10	1.41	1,984	199,562
8	VPB	47,157,800	23,500	150 (0.64%)	10.72	1.23	2,193	186,447
9	MBB	40,005,000	28,400	1,000 (3.65%)	6.29	1.40	4,516	173,305
10	FPT	6,420,800	111,100	-700 (-0.63%)	18.95	4.13	5,862	164,576

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.57%	+22.63%	1,602
▼ Tài chính	+0.84%	+18.59%	103
> Tổ chức tín dụng	+0.92%	+17.88%	29
> Dịch vụ tài chính	+0.22%	+28.52%	61
> Bảo hiểm	+0.69%	+6.69%	13
➤ Bất động sản	+0.76%	+72.93%	131
▼ Công nghiệp	+0.70%	+21.11%	403
> Vận tải	+0.53%	+16.19%	117
> Hàng hóa công nghiệp	+1.03%	+29.13%	232
> Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp	+0.69%	+47.51%	54
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+0.46%	-2.74%	169
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.46%	-2.67%	156
> Thương mại hàng thiết yếu	+0.31%	0%	9
> Sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình	+0.33%	+2.76%	4
➤ Nguyên vật liệu	-0.42%	+14.17%	283
➤ Tiện ích	+0.02%	+6.48%	154
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	-0.03%	+22.07%	188
> Thương mại hàng không thiết yếu	-0.10%	+11.92%	65
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.18%	+11.71%	37
> Thời trang và hàng lâu bền	+0.82%	+55.91%	73
> Xe và linh kiện	+0.03%	-4.12%	13
▼ Dịch vụ truyền thông	+0.42%	-15.03%	43
> Dịch vụ viễn thông	+0.49%	-16.33%	18
> Truyền thông và giải trí	-0.62%	+11.64%	25
▼ Công nghệ thông tin	-0.56%	-15.18%	17
> Phần mềm và dịch vụ	-0.57%	-15.29%	10
> Phần cứng và thiết bị	+0.16%	+12.48%	7
➤ Năng lượng	+2.57%	-10.82%	53
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.12%	+3.05%	58
> Dược phẩm, công nghệ sinh học và khoa học sự sống	+0.12%	+5.58%	47
> Thiết bị và dịch vụ chăm sóc sức khỏe	+0.13%	-26.78%	11

Dòng tiền luân chuyển sang nhóm cổ phiếu giao dịch quanh MA(200)

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 8.71 điểm (+ 0.58%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Năng lượng, hàng hóa công nghiệp, tổ chức tín dụng, thời trang và hàng lâu bền, bất động sản, bảo hiểm, vận tải, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, dịch vụ tài chính ...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ như BSR, PLX, PVS, PVD, PVT, VEA, GEE, GEX, VGC, BMP, DPG, TCB, BID, CTG, MBB, LPB, HDB, VIB, SHB, OCB, VGT, MSH, TNG, VIC, VRE, SJS, TCH, SIP, SJS, DIG, CEO, HDC, NLG, IDC, PVI, BIC, ACV, VJC, GMD, VSC, HAH, CII, VNM, SAB, VIX, VND, CTS...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VSC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 21 – 22;
- ✓ Cổ phiếu vắng ra khỏi dải băng và khả năng sẽ có nhịp điều đi vào trong dải băng;
- ✓ Chúng tôi lưu ý VSC đã nắm giữ các cổ phiếu VIX, EIB, GEX và các cổ phiếu này đều tăng giá gấp đôi so với giá vốn họ mua vào;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 64%;

(ii) BSR tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Hiện kháng cự là MA(200) và BSR vẫn đang trong xu hướng giảm giá dài hạn – Đây là thể là kiểu giao dịch mua cổ phiếu nằm dưới MA(200) trong xu hướng tăng giá của thị trường;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

(iii) MSH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ MSH đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 42 – 48;
- ✓ Chúng tôi lưu ý Báo cáo kinh doanh Q2/2025 đang công bố hiện tại cho thấy nhóm ngành dệt may có mức tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng trong Q2/2025;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(iv) OCB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 nhỏ của sóng 3 lớn với mục tiêu giá là 13 - 15;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(v) HDC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả giá và RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ VJC đang hình thành sóng 3 tăng giá với mục tiêu 35 - 41;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(vi) SIP tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới trong 3 tháng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá vượt lên kháng cự động MA(200) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(vii) HDB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 29;;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(2) Truyền thông giải trí, nguyên vật liệu, phần mềm dịch vụ, dịch vụ tiêu dùng, thương mại và hàng không thiết yếu... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ như VNZ, YEG, HPG, MSR, DGC, HSG, NKG, VCS, CSV, DCM, FPT, VPL, FRT, DGW, HHS... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) MSR giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sóng 4 giảm giá hình thành có hỗ trợ quanh 18 – 19;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(ii) DGC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang giao dịch quanh kháng cự động MA(200) – Về cơ bản chưa rõ tín hiệu Break out – NĐT cần thận trọng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng vẫn trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 432 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HDB, SSI, VNM, SHB, VIX, VSC, VND, EVF, BSR, VPB... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HPG, MSN, VHM, FPT, NLG, VCB, MCH, MWG, VCG, FTS... Khối ngoại đang quay trở lại bán ròng sau khi mua ròng mạnh đẩy chỉ số qua vùng 1,400 điểm. Như vậy, cách giao dịch chúng ta thấy tương tự như những gì trong quá khứ là khối ngoại mua ròng tại các khu vực kháng cự nhạy cảm nhằm côi trói tâm lý thận trọng của NĐT trong nước.

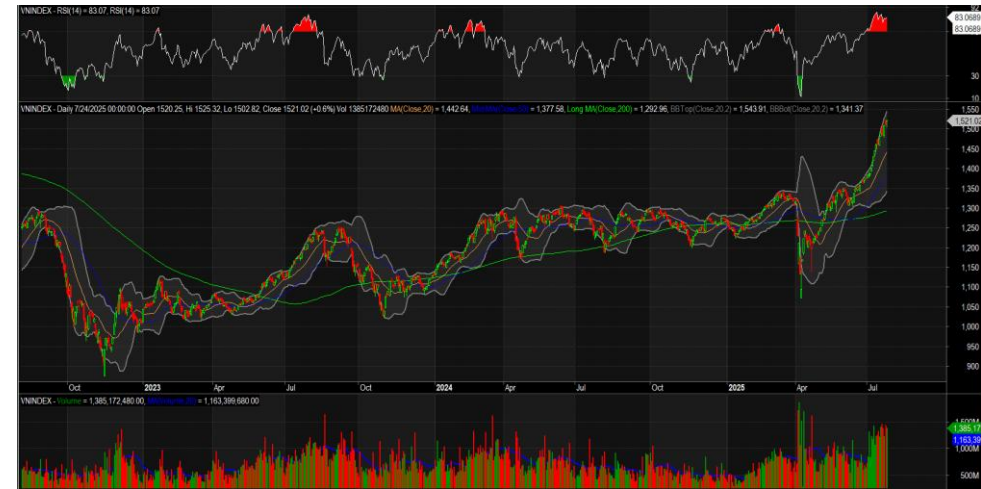
(ii) VN-Index tăng điểm nhưng hôm nay đã có lúc chỉ số đứng trước nguy cơ giảm điểm mạnh khi VIC đứng trước nguy cơ giảm giá sàn. Như đã chia sẻ, giai đoạn này nhận xét về điểm số VN-Index giao đoạn này sẽ gặp rất nhiều khó khăn do: (a) Thị trường đang trong chu kỳ tăng giá giai đoạn đầu nên các tín hiệu chỉnh thường rất ngắn và cầu mua luôn rất lớn trong khi phía cung thường hạn chế. (b) Đóng góp rất lớn trong điểm số của họ VINCOM là quá lớn. Mặc dù vậy, chúng ta thấy độ rộng thị trường đang nghiêng dần về phía giảm điểm cho thấy khả năng điều chỉnh có thể đang tới gần trong tuần tới. Chúng tôi lưu ý đây chỉ đơn giản là nhịp hiệu chỉnh nhỏ nếu có và thông thường đây chỉ là thời điểm gia nhập cho những NĐT lỡ sóng hoặc còn tiền để giải ngân.

(iii) Các cổ phiếu có đóng tiền vào mạnh hôm nay là OIL, DXP, SIP, TIG, VIB, OCB, FIT, VPG...

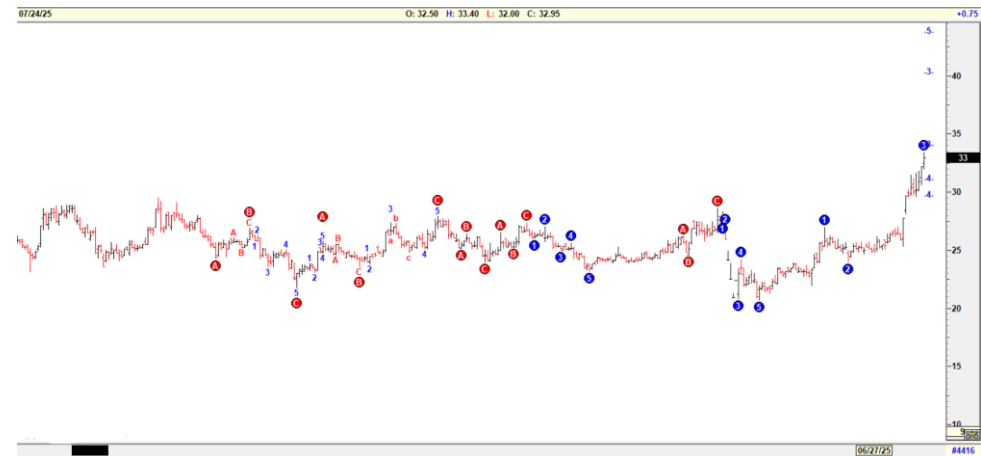
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 18 mã cho tín hiệu mua, 07 mã cho tín hiệu bán, 05 mã cho tín hiệu đi ngang. Các mã HDB, VPB, CTG, GAS... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 53% và 33.33% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 6. Chúng tôi lưu ý đạo gần đây do ảnh hưởng của nhóm VINCOM là rất lớn nên điểm số sẽ không phải là trọng tâm chính của thị trường. Hỗ trợ là 1,450 điểm và kháng cự là 1,535 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ HDC



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	531.22	530.49	531.95	NO	536.28	539.87	544.93	548.52	527.63	522.57	518.98	513.92
HNXINDEX	250.2	249.96	250.43	YES	252	253.33	255.13	256.46	248.87	247.07	245.74	243.94
UPINDEX	105.13	105.11	105.14	YES	105.74	106.33	106.94	107.53	104.54	103.93	103.34	102.73
VN30	1654.2	1650.69	1657.72	NO	1670.42	1679.61	1695.83	1705.02	1645.01	1628.79	1619.6	1603.38
VNINDEX	1516.39	1514.07	1518.7	NO	1529.95	1538.89	1552.45	1561.39	1507.45	1493.89	1484.95	1471.39
VNXALL	2533.32	2529.77	2536.88	NO	2554.83	2569.23	2590.74	2605.14	2518.92	2497.41	2483.01	2461.5
VN30F1M	1649.97	1647.2	1652.73	NO	1663.43	1671.37	1684.83	1692.77	1642.03	1628.57	1620.63	1607.17
VN30F1Q	1640.3	1640.6	1640	YES	1655.9	1672.1	1687.7	1703.9	1624.1	1608.5	1592.3	1576.7
VN30F2M	1645.4	1643.1	1647.7	NO	1657.6	1665.2	1677.4	1685	1637.8	1625.6	1618	1605.8
VN30F2Q	1633.33	1633	1633.67	YES	1646.67	1659.33	1672.67	1685.33	1620.67	1607.33	1594.67	1581.33
BCM	69.93	69.95	69.92	YES	70.87	71.83	72.77	73.73	68.97	68.03	67.07	66.13
BID	39.07	39.18	38.96	NO	39.43	40.02	40.38	40.97	38.48	38.12	37.53	37.17
ACB	23.27	23.3	23.23	NO	23.43	23.67	23.83	24.07	23.03	22.87	22.63	22.47
BVH	52.37	52.45	52.28	NO	52.73	53.27	53.63	54.17	51.83	51.47	50.93	50.57
CTG	45.62	45.58	45.66	YES	46.03	46.37	46.78	47.12	45.28	44.87	44.53	44.12
FPT	111.33	111.45	111.22	NO	111.87	112.63	113.17	113.93	110.57	110.03	109.27	108.73
GVR	31.62	31.6	31.63	YES	32.18	32.72	33.28	33.82	31.08	30.52	29.98	29.42
GAS	69.43	69.6	69.27	NO	69.87	70.63	71.07	71.83	68.67	68.23	67.47	67.03
HDB	27.6	27.6	27.6	YES	28.35	29.1	29.85	30.6	26.85	26.1	25.35	24.6
LPB	35.53	35.55	35.52	YES	35.97	36.43	36.87	37.33	35.07	34.63	34.17	33.73
HPG	26.12	26.17	26.06	NO	26.33	26.67	26.88	27.22	25.78	25.57	25.23	25.02
MBB	28.13	28	28.27	NO	28.72	29.03	29.62	29.93	27.82	27.23	26.92	26.33
MSN	76.3	76.45	76.15	NO	77.2	78.4	79.3	80.5	75.1	74.2	73	72.1
MWG	69.43	69.4	69.47	YES	70.07	70.63	71.27	71.83	68.87	68.23	67.67	67.03
PLX	37.87	37.75	37.98	NO	38.43	38.77	39.33	39.67	37.53	36.97	36.63	36.07
SAB	49.23	49.35	49.12	NO	49.77	50.53	51.07	51.83	48.47	47.93	47.17	46.63
SSB	19.95	19.95	19.95	YES	20.1	20.25	20.4	20.55	19.8	19.65	19.5	19.35
SHB	15.03	15.02	15.04	YES	15.47	15.88	16.32	16.73	14.62	14.18	13.77	13.33
SSI	31.9	31.85	31.95	NO	32.45	32.9	33.45	33.9	31.45	30.9	30.45	29.9
TCB	35.2	35.28	35.13	NO	35.45	35.85	36.1	36.5	34.8	34.55	34.15	33.9
STB	49	49	49	YES	49.5	50	50.5	51	48.5	48	47.5	47
TPB	15.63	15.65	15.62	NO	15.87	16.13	16.37	16.63	15.37	15.13	14.87	14.63
VHM	90.8	90.2	91.4	NO	93.7	95.4	98.3	100	89.1	86.2	84.5	81.6
VCB	62.5	62.7	62.3	NO	63.1	64.1	64.7	65.7	61.5	60.9	59.9	59.3
VIB	18.28	18.25	18.32	NO	18.62	18.88	19.22	19.48	18.02	17.68	17.42	17.08
VIC	114.23	113.35	115.12	NO	118.77	121.53	126.07	128.83	111.47	106.93	104.17	99.63
VJC	113.27	112.9	113.63	NO	117.13	120.27	124.13	127.27	110.13	106.27	103.13	99.27
VPB	23.52	23.52	23.51	YES	23.88	24.27	24.63	25.02	23.13	22.77	22.38	22.02
VNM	63.27	63.05	63.48	NO	64.43	65.17	66.33	67.07	62.53	61.37	60.63	59.47
VRE	29.35	29.13	29.58	NO	30.25	30.7	31.6	32.05	28.9	28	27.55	26.65

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
LDG	57,403,700	13,003,290	441	1.93
HDB	50,977,800	19,233,170	265	4.15
MBB	40,005,000	18,710,650	214	3.65
BSR	13,897,700	5,124,240	271.21	4.02
VNM	13,421,100	5,887,830	228	3.24
FIT	8,041,600	2,460,580	327	6.91
HAX	7,059,500	2,942,300	239.93	6.71
PLX	4,400,700	1,548,960	284	2.28
PVC	4,342,600	2,131,870	204	1.69
TSC	3,925,000	1,412,790	277.82	6.88
VHC	3,373,800	1,370,780	246	1.04
OIL	2,896,100	1,404,080	206	2.56
VPG	2,060,900	926,800	222	6.95
NVB	1,909,300	882,840	216	1.97
SIP	1,845,100	704,490	261.91	6.88
PPC	1,784,500	795,960	224	0
BMI	1,707,500	176,680	966	-0.72
PFL	1,493,000	262,910	568	12
TCO	1,478,300	359,010	412	4.93
HVH	1,382,400	340,220	406.33	6.05
DXP	1,133,600	367,460	309	8.57
VNB	948,900	259,850	365	2.97
SCS	883,100	375,170	235	2.82
MCH	811,100	373,110	217	-0.77
HSL	732,300	199,810	366.5	6.9
TLD	662,800	262,090	253	0.69
SGR	650,000	286,860	227	6.9
VLC	643,100	257,380	250	3.11
LSG	627,100	250,020	251	7.51
TRC	622,000	268,380	232	5.79
NHH	614,300	273,070	225	3.56
MML	602,000	209,480	287	-1.47
WSS	400,900	77,340	518	1.43
AMS	379,400	172,350	220	3.85
HOM	361,100	88,600	408	8.7
CNG	348,300	98,900	352	0.35
HAP	320,200	134,560	238	-1.18
HII	317,800	121,490	262	1.37
GDA	315,400	149,520	211	0.99
TIP	313,100	141,070	222	1.78

- Lưu ý: LDG, HDB...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
22-Jul	PXL	Mua	≤ 16	10% -20%	CP đang hình thành sóng 3 tăng giá/CP khi tăng thường có chuỗi tăng từ 66% trở lên/CP thuộc hệ sinh thái GEX

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 23/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.177 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.969 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.385 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.150 VND/USD, tăng nhẹ 03 đồng so với phiên 22/07. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 20 đồng ở chiều mua vào và 10 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 26.360 VND/USD và 26.450 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 23/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,04 – 0,26 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 5,34%; 1W 5,24%; 2W 5,18% và 1M 5,04%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 4,31%; 1W 4,38%; 2W 4,41%, 1M 4,44%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn, chốt phiên ở mức: 3Y 2,37%; 5Y 2,71%; 7Y 3,03%; 10Y 3,31%; 15Y 3,41%.
- Nghị vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 15.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày; 27.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày; 5.000 tỷ đồng ở mỗi kỳ hạn 28 ngày và 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 10.548,65 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, có 26.706,35 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày, có 1.458,63 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 28 ngày, không có khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày. Có 30.000 tỷ đồng đảo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Có 1.000 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, hôm qua NHNN bơm ròng 9.713,63 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 164.784,56 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, không còn tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.
- Thị trường trái phiếu:** Phiên 23/07, KBNN đấu thầu thành công 8.517 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 85%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được 100 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 10Y huy động được 6.255 tỷ đồng/7.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 15Y huy động được 1.750 tỷ đồng/2.000 tỷ đồng và kỳ hạn 30Y huy động được 412 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 5Y là 2,70% (+0,11 đpt so với phiên đấu thầu trước), 10Y là 3,28% (+0,04 đpt), 15Y là 3,37% (+0,02 đpt) và 30Y là 3,45% (+0,01 đpt).

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

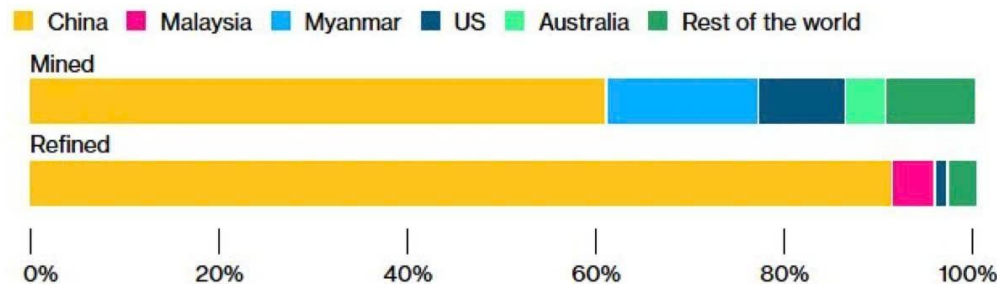


Nguồn cung đất hiếm trên thế giới

Thực tế mà nói, không có đất hiếm thì không có sản xuất công nghiệp. Mỹ đã nhận ra điều đó và bắt đầu đầu tư vào các công ty đất hiếm, còn châu Âu thì như người mộng du, đang lao vào thảm họa và lại tập trung vào tua-bin gió. Sự ngây thơ và tự mãn của châu Âu quả là đáng kinh ngạc.

China Dominates the Supply of Rare Earths

Share of 2024 global mined and refined production of magnet rare earths — neodymium, praseodymium, dysprosium and terbium



Source: International Energy Agency

Người trẻ không có giáo dục và việc làm đang tăng cao ở các nước G7

The share of young men who are neither in education, in work or looking for a job is climbing

% of 20 to 24-year-olds who are neither in the labour force or in education, by sex



Sources: FT analysis of ILOSTAT, UK Labour Force Survey and US Current Population Survey
FT graphic: John Burn-Murdoch / @jburnmurdoch
© FT

JPM đang hướng tới mức cao mới



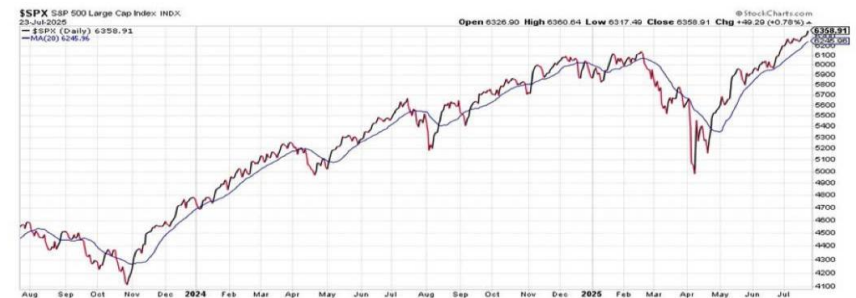
Tesla không thể thoát khỏi kênh giảm giá trung hạn



MU sẽ tìm được hỗ trợ tại kháng cự cũ ?



Chuỗi nằm trên MA(20) dài nhất là bao lâu ?



More Records For 2025

S&P 500 Longest Streaks Above The 20-Day Moving Average (1950 - Current)

Date Streak Ended	Days Above
4/21/1961	94
4/23/1964	101
11/8/1965	70
8/7/1997	76
7/23/2025*	62

Source: Carson Investment Research, FactSet 07/21/2025

@ryandetrack

* Streak still active



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

